

BỘ XÂY DỰNG**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 5119 /BXD-HĐXD

Hà Nội, ngày 10 tháng 12 năm 2021.

V/v trả lời kiến nghị của cử tri gửi
tới trước kỳ họp thứ 2, Quốc hội
XV

ĐẾN Số: 05
Ngày 05/01/2022

Chuyên:

Kính gửi: Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Nam

143

Ngày 13/12/21

Bộ Xây dựng nhận được kiến nghị của cử tri tỉnh Quảng Nam do Ban Dân nguyện chuyển đến theo Công văn số 418/BDN ngày 02/11/2021, nội dung kiến nghị như sau:

“Đề nghị xem xét ban hành quy chế quản lý xây dựng nhà ở tại khu vực nông thôn (khu vực được miễn giấy phép xây dựng) để tăng cường quản lý việc sử dụng đất, quản lý nhà ở của người dân” (Câu hỏi số 19).

Về vấn đề này, Bộ Xây dựng trả lời như sau:

Theo quy định tại khoản 4 Điều 56 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng thì:

“4. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh:

a) Chịu trách nhiệm toàn diện về quản lý trật tự xây dựng các công trình xây dựng trên địa bàn (trừ công trình bí mật nhà nước);

b) Ban hành các quy định về: quản lý trật tự xây dựng; phân cấp, ủy quyền quản lý trật tự xây dựng cho Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tiễn; phân cấp, ủy quyền tiếp nhận thông báo khởi công kèm theo hồ sơ thiết kế xây dựng, trường hợp công trình thuộc đối tượng miễn giấy phép xây dựng theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 89 của Luật Xây dựng năm 2014 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 30 Điều 1 của Luật số 62/2020/QH14 cần bổ sung thêm các tài liệu theo yêu cầu của cơ quan chuyên môn về xây dựng theo quy định tại khoản 5 Điều 38 Nghị định này.

c) Ban hành quy chế quản lý kiến trúc hoặc thiết kế đô thị cho từng khu vực để làm cơ sở cấp giấy phép xây dựng và quản lý trật tự xây dựng đối với khu vực chưa có quy hoạch chi tiết xây dựng trong đô thị, trong khu chức năng và quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư nông thôn;

d) Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã theo dõi, kiểm tra, phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời khi phát sinh vi phạm trên địa bàn; chỉ đạo, tổ chức thực hiện cưỡng chế công trình vi phạm trật tự xây dựng trên địa bàn theo quy định của pháp luật;

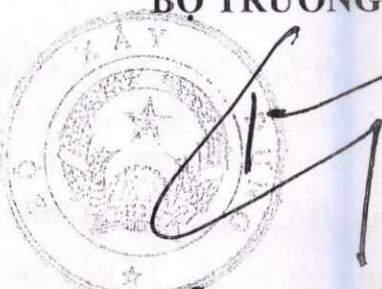
đ) Giải quyết những vấn đề quan trọng, phức tạp, vướng mắc trong quá trình quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn."

Do đó, việc ban hành quy chế quản lý kiến trúc hoặc thiết kế đô thị tại khu vực nông thôn thuộc thẩm quyền và trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ở các địa phương. Trong thời gian tới, Bộ Xây dựng sẽ có các giải pháp phù hợp để tăng cường kiểm tra, đôn đốc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh để thực hiện nhiệm vụ này, đáp ứng mong mỏi của cử tri tỉnh Quảng Nam.

Trên đây là trả lời của Bộ Xây dựng đối với kiến nghị của cử tri tỉnh Quảng Nam. Bộ Xây dựng chân thành cảm ơn sự quan tâm của cử tri và Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Nam đối với ngành Xây dựng trong thời gian qua và mong muốn tiếp tục nhận được nhiều ý kiến đóng góp trong thời gian tới./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Ban Dân nguyện;
- ĐCT UBTWMTTQVN;
- Tổng thư ký Quốc hội;
- Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ;
- TT. HĐND, UBND tỉnh Quảng Nam;
- Lưu: VT, TH, HĐXD (NLD - 07).

BỘ TRƯỞNG

Nguyễn Thanh Nghị

**QUỐC HỘI KHÓA XV
ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI
TỈNH QUẢNG NAM**

Số: 58 /SY-ĐDBQH

SAO Y BẢN CHÍNH

Quảng Nam, ngày 27 tháng 12 năm 2021

Nơi nhận:

- TTTU, UBMTTQVN tỉnh;
- Các vị ĐBQH tỉnh;
- Sở Xây dựng;
- CPVP;
- Lưu: VT, Phòng CTQH.

**TL. TRƯỞNG ĐOÀN
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**


Lê Nho Tuấn

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 6214/BNV-TL

Hà Nội, ngày 06 tháng 12 năm 2021

V/v trả lời kiến nghị của cử tri
gửi tới Quốc hội trước kỳ họp thứ 2,
Quốc hội khoá XV

ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI QUẢNG NAM

ĐẾN
Số: 149
Ngày: 14/12/21

Kính gửi: Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Nam

Nội vụ nhận được kiến nghị của cử tri tỉnh Quảng Nam do Ban Dân nguyện thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội chuyển đến theo công văn số 418/BDN ngày 02 tháng 11 năm 2021 (câu số 104) và Văn phòng Chính phủ chuyển đến theo công văn số 8243/VPCP-QHĐP ngày 10 tháng 11 năm 2021 (câu số 103), nội dung kiến nghị như sau:

“Đề nghị xem xét sửa đổi Quyết định số 30/2011/QĐ-TTg ngày 01/6/2011 về chế độ thù lao đối với người đã nghỉ hưu giữ chức danh lãnh đạo chuyên trách tại các hội theo hướng chi trả thù lao cho các đối tượng không phải là người đã nghỉ hưu làm chuyên trách tại các hội (Hiện nay, chỉ có cán bộ hưu trí tham gia công tác hội mới được hưởng chế độ thù lao; các đối tượng không phải là cán bộ hưu trí làm chuyên trách tại các hội không có chế độ thù lao là không công bằng)” (câu số 103 và 104).

Bộ Nội vụ xin báo cáo và trả lời như sau:

1. Về chế độ, chính sách đối với người công tác tại hội:

a) Do đặc điểm hoạt động của hội có những người được bầu giữ chức danh lãnh đạo chuyên trách thuộc chi tiêu biên chế được giao nhưng đã nghỉ hưu không thuộc đối tượng hưởng lương theo quy định tại Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang. Theo đó, Bộ Nội vụ đã trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 30/2011/QĐ-TTg ngày 01 tháng 6 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ thù lao đối với người đã nghỉ hưu giữ chức danh lãnh đạo chuyên trách tại các hội, trong đó quy định mức thù lao hàng tháng tối đa đối với người đã nghỉ hưu giữ chức danh lãnh đạo chuyên trách tại các hội (mức thù lao được hưởng khi giữ chức danh lãnh đạo chuyên trách hội theo chi tiêu biên chế được giao ngoài lương hưu hiện hưởng theo chế độ bảo hiểm xã hội). Căn cứ mức thù lao tối đa này, các hội quy định cụ thể mức thù lao hàng tháng đối với người đã nghỉ hưu giữ chức danh lãnh đạo chuyên trách còn lại bảo đảm tương quan nội bộ, công khai, dân chủ, minh bạch và phù hợp với Điều lệ hoạt động của hội.

b) Đối với người làm việc tại các hội (trong độ tuổi lao động hoặc đã hết tuổi lao động) không phải là người nghỉ hưu theo quy định của pháp luật thì

TT-BNV ngày 16
ết thi hành Nghị
phủ quy định về
NĐ-CP, ngày 13
của Nghị định số
3/2014/TT-BNV

ách đối với người làm việc tại c
đang hưởng lương hưu và ngư
các quy định nêu trên để quyết
thời từ nguồn hỗ trợ kinh phí h
nếu có) và các nguồn thu hợp p
L-TW ngày 22 tháng 9 năm 20
Không quy định hội có tính chất
ni đạo thành lập và giao thực h
u kiện hoạt động. Đối với các l
ữ Ấn định đến hết năm 2016, t

Thực hiện khoản kinh phí hoạt động
tự động theo nguyên tắc tự nguyện, tự
động. Nhà nước hỗ trợ kinh phí hoạt động.
Thông báo số 158-TB/TW ngày 02 tháng 12 năm 2012
tiếp tục thực hiện Kết luận số 102/KL-CTN
về việc khoán kinh phí hoạt động theo
giai đoạn. Theo đó, đề nghị Đoàn Đại biểu
Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi
và Đảng nêu trên.

1. 4

Nơi nhận:

- Như trên;
- Trường đoàn Đại biểu
- Ban Dân nguyện thuộc
- Văn phòng Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Bộ trưởng Phạm Thị Th
- Thứ trưởng Nguyễn Du
- Trung tâm Thông tin;
- Phòng THTK, Văn phò
- Lưu VT, Vụ TL (03).

- Văn phòng Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội; ✓
- Bộ trưởng Phạm Thị Thanh Trà;
- Thứ trưởng Nguyễn Duy Thăng;
- Trung tâm Thông tin;
- Phòng THTK, Văn phòng Bộ;
- Lưu VT, Vụ TL (03).

[illegible]

Phạm Thị Thanh Trà

QUỐC HỘI KHÓA XV
ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI
TỈNH QUẢNG NAM

Số: 59 /SY-ĐDBQH

SAO Y BẢN CHÍNH

Quảng Nam, ngày 27 tháng 12 năm 2021

Nơi nhận:

- TTTU, HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Các vị ĐBQH tỉnh;
- Hội Cựu Thanh niên xung phong tỉnh;
- CPVP;
- Lưu: VT, Phòng CTQH.

TL. TRƯỞNG ĐOÀN
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG



Lê Nho Tuấn

Số: 12897/BGTVT-KHĐT

Hà Nội, ngày 03 tháng 12 năm 2021

V/v trả lời kiến nghị cử tri
tỉnh Quảng Nam gửi tới Kỳ họp thứ 2,
Quốc hội khóa XV

ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI VIỆT NAM

Số: 141
Ngày: 10/12/21

Kính gửi: Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Nam

Bộ Giao thông vận tải nhận được kiến nghị của cử tri tỉnh Quảng Nam do Ban Dân nguyện chuyển đến theo Công văn số 418/BDN ngày 02/11/2021, nội dung kiến nghị như sau:

“Đề nghị đầu tư nâng cấp và mở rộng Quốc lộ 14D đoạn từ Bến Giằng đi cửa khẩu quốc tế Nam Giang (tỉnh Quảng Nam) - Đắc Tà Oọc (tỉnh Xê Kông)”.

Trước tiên, Bộ Giao thông vận tải trân trọng cảm ơn cử tri và Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Nam đã quan tâm, góp ý đối với công tác quản lý, đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng giao thông trên địa bàn tỉnh Quảng Nam nhằm giúp công tác quản lý nhà nước của Bộ ngày càng tốt hơn, đáp ứng nhu cầu của xã hội và người dân. Về nội dung kiến nghị của cử tri nêu trên, Bộ Giao thông vận tải xin trả lời như sau:

Theo Quy hoạch mạng lưới đường bộ thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1454/QĐ-TTg ngày 01/9/2021, tuyến Quốc lộ 14D có tổng chiều dài 75km có điểm đầu giao đường Hồ Chí Minh, huyện Nam Giang và điểm cuối tại cửa khẩu Nam Giang, quy mô quy hoạch cấp III-IV, 02 - 04 làn xe. Hiện trạng tuyến đường cơ bản đạt tiêu chuẩn đường cấp VI đến cấp V miền núi.

Bộ Giao thông vận tải thống nhất với kiến nghị của cử tri tỉnh Quảng Nam về việc sớm đầu tư nâng cấp và mở rộng tuyến Quốc lộ 14D theo quy hoạch đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Tuy nhiên, trong điều kiện nguồn lực được Quốc hội, Chính phủ phân bổ hết sức hạn hẹp, Bộ GTVT chỉ được phân bổ tổng số 304.104 tỷ đồng kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn ngân sách trung ương giai đoạn 2021 - 2025 tại Nghị quyết số 29/2011/QH15 ngày 28/7/2021 của Quốc hội. Theo quy định của Luật Đầu tư công, Nghị quyết của Quốc hội, số vốn này phải ưu tiên bố trí khoảng 147.000 tỷ đồng để hoàn thành các dự án chuyển tiếp từ giai đoạn trước, thanh toán các khoản nợ đọng thuộc nghĩa vụ của ngân sách nhà nước. Chỉ còn 157.000 tỷ đồng để triển khai các dự án mới; trong đó, tập trung bố trí khoảng 117.500 tỷ đồng cho 18 dự án đường bộ cao tốc khởi công mới và khoảng 39.500 tỷ đồng cho một số ít các dự án động lực, cấp bách hoặc để xử lý các điểm nghẽn thuộc năm chuyên ngành giao thông trong cả 05 năm trên 63 tỉnh, thành phố. Đối với nhu cầu đầu tư kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trên địa bàn tỉnh Quảng Nam, trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 đã cân đối được khoảng 1.508 tỷ đồng để hoàn thành 03 dự án đang đầu tư, chuyển tiếp từ giai đoạn trước và khởi công mới 02 dự án (gồm: Quốc lộ

1 đoạn Km996+899-Km996+2189, cầu Tam Kỳ và Quốc lộ 14E). Do vậy, chưa thể cân đối được nguồn vốn để thực hiện trong giai đoạn 2021 - 2025. Rất mong cử tri và Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Nam cảm thông và chia sẻ.

Căn cứ nhu cầu đầu tư theo kiến nghị của cử tri tỉnh Quảng Nam nêu trên, Bộ Giao thông vận tải sẽ tiếp tục đề xuất cấp thẩm quyền xem xét bố trí nguồn lực để sớm đầu tư nâng cấp và mở rộng tuyến Quốc lộ 14D. Trước mắt, Bộ Giao thông vận tải giao Tổng cục Đường bộ Việt Nam rà soát đánh giá, tăng cường duy tu, cải tạo mặt đường để đảm bảo nhu cầu đi lại trên tuyến

Trên đây là trả lời của Bộ Giao thông vận tải đối với vấn đề được cử tri quan tâm kiến nghị. Bộ Giao thông vận tải trân trọng gửi tới Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Nam để trả lời cử tri và rất mong tiếp tục nhận được sự quan tâm, góp ý và chia sẻ khó khăn của cử tri, Đoàn đại biểu Quốc hội đối với ngành Giao thông vận tải./.

Nơi nhận:

- Như trên.
- Thứ trưởng Lê Đình Thọ (để chỉ đạo);
- Ban Dân nguyện;
- Văn phòng Chính phủ;
- Ủy ban TWMTTQ Việt Nam;
- Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Quảng Nam;
- Văn phòng Bộ (để tổng hợp);
- Công Thông tin điện tử Bộ GTVT;
- Tổng cục ĐBVN (để thực hiện);
- Sở GTVT Quảng Nam;
- Lưu VT, KHĐT (3)^{HIEUPT}.

BỘ TRƯỞNG



Nguyễn Văn Thể

**QUỐC HỘI KHÓA XV
ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI
TỈNH QUẢNG NAM**

Số: 60 /SY-ĐĐBQH

SAO Y BẢN CHÍNH

Quảng Nam, ngày 27 tháng 12 năm 2021

Nơi nhận:

- UBMTTQVN tỉnh;
- Các vị ĐBQH tỉnh;
- UBMTTQVN huyện Nam Giang (để trả lời cử tri);
- CPVP;
- Lưu: VT, Phòng CTQH.

**TL. TRƯỞNG ĐOÀN
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



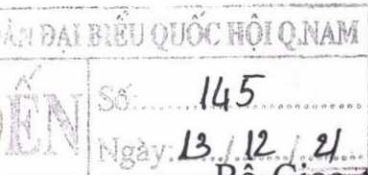
Lê Nho Tuấn

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 13102/BGTVT-KCHT

Hà Nội, ngày 09 tháng 12 năm 2021

V/v giải quyết, trả lời kiến nghị
của cử tri tỉnh Quảng Nam gửi tới
Kỳ họp thứ 2, Quốc hội khóa XV.



Kính gửi: Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Nam

Bộ Giao thông vận tải (Bộ GTVT) nhận được kiến nghị của cử tri tỉnh Quảng Nam do Ban Dân nguyện chuyển đến theo Công văn số 418/BDN ngày 02/11/2021, nội dung kiến nghị như sau:

Đề nghị cho phép đầu nối tuyến đường ĐH.25 đi ngang đường sắt Hà Nội - Hồ Chí Minh (đoạn qua thôn An Phước, xã Bình An, huyện Thăng Bình) và có giải pháp đảm bảo an toàn giao thông, tạo điều kiện cho người dân đi lại.

Trước tiên, Bộ GTVT trân trọng cảm ơn cử tri và Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Nam đã quan tâm, góp ý đối với công tác quản lý, đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng giao thông trên địa bàn tỉnh Quảng Nam nhằm giúp công tác quản lý nhà nước của Bộ ngày càng tốt hơn, đáp ứng nhu cầu của xã hội và người dân. Về nội dung kiến nghị của cử tri nêu trên, Bộ Giao thông vận tải trả lời như sau:

1. Triển khai Đề án “Đảm bảo trật tự hành lang an toàn giao thông và xử lý dứt điểm lối đi tự mở qua đường sắt” đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt¹, UBND tỉnh Quảng Nam đã phê duyệt Phương án đảm bảo an toàn giao thông tại các điểm giao cắt đường bộ với đường sắt trên địa bàn tỉnh Quảng Nam², trong đó sẽ đầu tư xây dựng cầu vượt tại giao cắt giữa tuyến đường ĐH.25 với tuyến đường sắt Hà Nội – Tp. Hồ Chí Minh tại lý trình Km849+800 (đoạn qua thôn An Phước, xã Bình An, huyện Thăng Bình). Theo kế hoạch, cầu vượt đường sắt nêu trên dự kiến được thực hiện trong năm 2024 và hoàn thành trong năm 2025.

2. Để đảm bảo an toàn giao thông tại vị trí giao cắt giữa tuyến đường ĐH.25 với tuyến đường sắt Hà Nội – Tp. Hồ Chí Minh tại lý trình Km849+800 (đoạn qua thôn An Phước, xã Bình An, huyện Thăng Bình), Bộ GTVT đã chỉ đạo Tổng công ty Đường sắt Việt Nam rào chắn, thu hẹp và lập hồ sơ bàn giao cho địa phương quản lý theo quy định tại Nghị định số 65/2018/NĐ-CP ngày 12/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Đường sắt. Đề nghị UBND tỉnh Quảng Nam chỉ đạo chính quyền địa phương và các cơ liên quan, phối hợp với các cơ quan chức năng của Bộ GTVT trong công tác quản lý, đảm bảo an toàn giao thông đường bộ, đường sắt cho đến khi hoàn thành xây dựng cầu vượt đường sắt tại vị trí nút giao nêu trên.

¹ Quyết định số 358/QĐ-TTg ngày 10/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ.

² Quyết định số 2044/QĐ-UBND ngày 30/7/2020 của UBND tỉnh Quảng Nam.

Trên đây là trả lời của Bộ GTVT đối với kiến nghị của cử tri tỉnh Quảng Nam, trân trọng gửi tới Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Nam để trả lời cử tri và rất mong tiếp tục nhận được sự quan tâm, góp ý của cử tri đối với ngành Giao thông vận tải./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thứ trưởng Nguyễn Ngọc Đông;
- Ban Dân nguyện;
- Văn phòng Chính phủ;
- Ủy ban TWMTTQ Việt Nam;
- Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Quảng Nam;
- Văn phòng Bộ (tổng hợp);
- Cổng thông tin điện tử Bộ GTVT;
- Vụ KHĐT;
- Cục ĐSVN;
- Lưu: VT, KCHT. (V. Cg)



Nguyễn Văn Thế

**QUỐC HỘI KHÓA XV
ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI
TỈNH QUẢNG NAM**

Số: 62 /SY-ĐĐBQH

SAO Y BẢN CHÍNH

Quảng Nam, ngày 27 tháng 12 năm 2021

Nơi nhận:

- UBMTTQVN tỉnh;
- Các vị ĐBQH tỉnh;
- Sở GTVT;
- UBMTTQVN huyện Thăng Bình (để trả lời cử tri);
- CPVP, CV;
- Lưu: VT, Phòng CTQH.

**TL. TRƯỞNG ĐOÀN
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



Lê Nho Tuấn

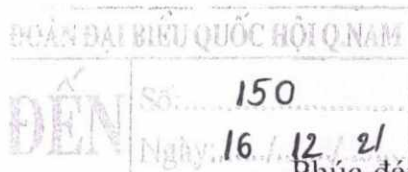
BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 7561 /BTNMT-PC

V/v trả lời chất vấn của
Đại biểu Quốc hội Dương Văn Phước

Hà Nội, ngày 13 tháng 12 năm 2021



Kính gửi: Đại biểu Quốc hội Dương Văn Phước,
Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Nam

Phúc đáp Công văn số 463/TTKQH-GS ngày 12/11/2021 của Tổng Thư ký Quốc hội về việc chuyển chất vấn của đại biểu Quốc hội Dương Văn Phước - Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Nam, Bộ Tài nguyên và Môi trường xin được trả lời nội dung chất vấn của quý đại biểu Quốc hội như sau:

1. Nội dung ý kiến thứ nhất: “Điều gì cản trở Bộ trưởng thực hiện quyết định phê duyệt Đề án đóng cửa mỏ”?

Nội dung trên, Bộ Tài nguyên và Môi trường xin được trả lời như sau:

*** Thông tin chung về mỏ vàng Bồng Miêu:**

Mỏ vàng Bồng Miêu được Bộ Công nghiệp (nay là Bộ Công Thương) cho phép Công ty TNHH khai thác vàng Bồng Miêu (Công ty vàng Bồng Miêu) khai thác theo Giấy phép khai thác khoáng sản số 582/CNNg-KTM ngày 27/7/1992 với tổng diện tích 358 ha, thời hạn khai thác theo thời hạn của Giấy phép đầu tư số 140/GP ngày 05/3/1991 do Ủy ban Nhà nước về Hợp tác và Đầu tư (nay là Bộ Kế hoạch và Đầu tư) cấp, đến hết ngày 05/3/2016.

Tuy nhiên, khi hết hạn khai thác, Công ty vàng Bồng Miêu không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ ngân sách nhà nước và vi phạm quy định của pháp luật liên quan nên không được gia hạn Giấy chứng nhận đầu tư (Công ty nợ ngân sách nhà nước, chưa được phê duyệt trữ lượng mỏ...). Do vậy Công ty vàng Bồng Miêu cũng không đủ điều kiện để được gia hạn Giấy phép khai thác khoáng sản số 582/CNNg-KTM.

*** Diễn biến quá trình lập hồ sơ đóng cửa mỏ:**

Theo quy định tại khoản 3, khoản 4 Điều 58 Luật Khoáng sản, Công ty vàng Bồng Miêu có trách nhiệm lập Đề án đóng cửa mỏ vàng Bồng Miêu, trình Bộ Tài nguyên và Môi trường phê duyệt và tổ chức thực hiện. Đến tháng 6/2017, Công ty vàng Bồng Miêu vẫn không thực hiện việc lập Đề án đóng cửa mỏ và có văn bản số 35-17/BMG ngày 16/6/2017 thông báo không thể thực hiện việc lập

Đề án đóng cửa mỏ. Thực hiện Điều 74 Luật Khoáng sản, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã chủ động chỉ đạo thực hiện việc lựa chọn đơn vị tư vấn để lập Đề án đóng cửa mỏ vàng Bồng Miêu. Tháng 12/2017, Hội đồng thẩm định Đề án đóng cửa mỏ vàng Bồng Miêu do Bộ Tài nguyên và Môi trường thành lập với sự tham gia của các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường, đại diện Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh và các Sở có liên quan của tỉnh Quảng Nam, UBND huyện Phú Ninh, UBND xã Tam Lãnh và một số nhà khoa học đã họp và thông qua Đề án đóng cửa mỏ vàng Bồng Miêu. Theo Đề án, tổng kinh phí để thực hiện công tác đóng cửa mỏ vàng Bồng Miêu là 19,1 tỷ đồng (làm tròn), trong khi đó tổng số tiền đã ký quỹ phục hồi môi trường tại kho bạc huyện Phú Ninh của Công ty vàng Bồng Miêu là 6,4 tỷ đồng, thiếu khoảng 12,7 tỷ đồng.

Theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 46 Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và thi hành một số điều của Luật Khoáng sản thì khoản kinh phí còn thiếu (12,7 tỷ đồng) nêu trên do UBND tỉnh Quảng Nam lập dự toán và trình Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Nam thông qua để thực hiện. Tuy nhiên, theo báo cáo của UBND tỉnh Quảng Nam, việc bổ sung kinh phí nêu trên gặp khó khăn. Để giải quyết khó khăn của địa phương, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã chủ động nhiều lần làm việc với UBND tỉnh Quảng Nam để tháo gỡ, đồng thời đã có văn bản 2662/BTNMT-ĐCKS ngày 24/5/2018 gửi Thủ tướng Chính phủ đề nghị cho phép Bộ Tài nguyên và Môi trường bổ sung số tiền còn thiếu nêu trên từ nguồn kinh phí sự nghiệp môi trường cấp cho Bộ Tài nguyên và Môi trường sử dụng cho việc xử lý các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng. Tại Công văn số 10980/BTC-TCNH ngày 11/9/2018, theo ý kiến của Bộ Tài chính thì không thể sử dụng kinh phí từ nguồn sự nghiệp môi trường để thực hiện Đề án đóng cửa mỏ vàng Bồng Miêu như đề xuất của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Việc bổ sung kinh phí còn thiếu để đẩy nhanh tiến độ thực hiện Đề án đóng cửa mỏ vàng Bồng Miêu để sớm ban hành quyết định đóng cửa mỏ là hết sức cần thiết nhằm bảo vệ khoáng sản chưa khai thác, sớm đưa mỏ vàng Bồng Miêu vào quản lý, bảo vệ theo quy định của Luật Khoáng sản. Do đó, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã có văn bản tiếp tục đề nghị UBND tỉnh Quảng Nam lập dự toán và trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua làm cơ sở thực hiện.

**** Vướng mắc, khó khăn khi tổ chức thực hiện Đề án đóng cửa mỏ:***

Sau khi thông báo không đủ khả năng lập Đề án đóng cửa mỏ, Công ty vàng Bồng Miêu đã nộp đơn và thực hiện thủ tục phá sản doanh nghiệp. Ngày

24/12/2018, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam đã có Quyết định số 02/2018/QĐ-TBPS tuyên bố phá sản Công ty vàng Bồng Miêu và chính thức chấm dứt hoạt động của Công ty. Do không thể bổ sung từ nguồn sự nghiệp môi trường để thực hiện Đề án đóng cửa mỏ vàng Bồng Miêu, UBND tỉnh Quảng Nam đã lập dự toán và báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Nam xem xét, đến ngày 29/11/2019, Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Nam đã ban hành Nghị quyết số 32/NQ-HĐND thông qua dự toán và thống nhất bổ sung kinh phí còn thiếu (12,7 tỷ đồng) từ ngân sách địa phương để thực hiện Đề án đóng cửa mỏ.

Do lần đầu tiên Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì tổ chức thực hiện Đề án đóng cửa mỏ khi doanh nghiệp phá sản nhưng kinh phí thực hiện Đề án phần lớn lại lấy từ nguồn ngân sách địa phương nên ngày 28/02/2020, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã có Công văn số 955/BTNMT-ĐCKS đề nghị Bộ Tài chính hướng dẫn. Theo đó, tại Văn bản số 4515/BTC-NSNN ngày 14/4/2020, Bộ Tài chính đề nghị báo cáo Thủ tướng Chính phủ để xem xét, hướng dẫn thực hiện. Trên cơ sở ý kiến của Bộ Tài chính, ngày 28/5/2020, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã có Công văn số 2862/BTNMT-ĐCKS báo cáo Thủ tướng Chính phủ và được Phó Thủ tướng Chính phủ Trịnh Đình Dũng chỉ đạo tại Văn bản số 6681/VPCP-KTTH ngày 12/8/2020. Thực hiện Công văn số 6681/VPCP-KTTH nêu trên, Bộ Tài nguyên và Môi trường và UBND tỉnh Quảng Nam đã nhiều lần trao đổi bằng văn bản, làm việc trực tiếp để phối hợp triển khai tổ chức thực hiện Đề án đóng cửa mỏ vàng Bồng Miêu. Tuy nhiên, quá trình thực hiện có những vướng mắc, khó khăn sau:

Thứ nhất, khi Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì đấu thầu lựa chọn đơn vị thực hiện Đề án; tổ chức giám sát thi công, quản lý Đề án; nghiệm thu khối lượng và thanh quyết toán kinh phí cho nhà thầu thi công với tư cách là chủ đầu tư sẽ không chuyển được kinh phí còn thiếu nêu trên từ nguồn ngân sách địa phương về ngân sách của Bộ để thực hiện Đề án. Lý do: không thuộc các đối tượng được phép chuyển quy định tại khoản 9 Điều 9 Luật Ngân sách nhà nước. Do đó, sẽ không sử dụng, không thanh quyết toán được phần kinh phí có nguồn từ ngân sách của tỉnh Quảng Nam (chiếm tỷ lệ 66,5% tổng dự toán của Đề án); cũng không thể “chia nhỏ” các gói thầu để thanh, quyết toán riêng bởi vi phạm quy định của Luật đấu thầu.

Thứ hai, khi Công ty vàng Bồng Miêu đã bị tuyên bố phá sản vào tháng 12/2018, việc tổ chức bảo vệ mỏ vàng Bồng Miêu do UBND tỉnh Quảng Nam chỉ đạo thực hiện. Tuy nhiên, việc duy trì lực lượng để ngăn chặn hoạt động khai thác

khoáng sản trái phép gặp nhiều nhiều khó khăn do thiếu kinh phí duy trì lực lượng bảo vệ mỏ. Mặc dù UBND tỉnh Quảng Nam đã nhiều lần tổ chức giải toả lực lượng khai thác vàng trái phép nhưng vẫn có nguy cơ tái phát.

2. Nội dung ý kiến thứ hai: “Đâu là nguyên nhân về trách nhiệm của Bộ trưởng để dẫn đến sự chậm trễ này?”

Nội dung trên, Bộ Tài nguyên và Môi trường xin được trả lời như sau:

Công ty vàng Bồng Miêu không thực hiện trách nhiệm, nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép khai thác khoáng sản. Kể từ khi Giấy phép khai thác khoáng sản hết hạn đến thời điểm bị tuyên phá sản, trách nhiệm đóng cửa mỏ thuộc Công ty vàng Bồng Miêu. Tuy nhiên, Công ty không thực hiện.

Mặc dù, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã chủ động tổ chức lập đề án đóng cửa mỏ song gặp khó khăn, vướng mắc về cơ chế liên quan đến sử dụng ngân sách nhà nước nêu trên. Vấn đề này nằm ngoài thẩm quyền giải quyết của Bộ Tài nguyên và Môi trường, cần phải báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ xem xét, chỉ đạo.

3. Nội dung ý kiến thứ ba: “Đến bao giờ Bộ trưởng mới có quyết định phê duyệt và thực hiện Đề án đóng cửa mỏ vàng Bồng Miêu tại huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam?”

Nội dung trên, Bộ Tài nguyên và Môi trường xin được trả lời như sau:

Trước những khó khăn, vướng mắc về cơ chế thực hiện đề án nêu trên, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã có Công văn số 5612/BTNMT-ĐCKS ngày 14/9/2021 báo cáo Chính phủ cho phép triển khai thực hiện theo hướng:

(1) Bộ Tài nguyên và Môi trường là cơ quan phê duyệt Đề án; nghiệm thu và ban hành Quyết định đóng cửa mỏ khoáng sản sau khi Đề án hoàn thành.

(2) Giao UBND tỉnh Quảng Nam tổ chức thực hiện Đề án từ nguồn kinh phí ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường và ngân sách tỉnh (gồm: Đấu thầu lựa chọn đơn vị thực hiện Đề án; tổ chức giám sát thi công, quản lý Đề án; nghiệm thu khối lượng công việc đã thực hiện của Đề án); phê duyệt quyết toán công trình.

Về đề nghị nêu trên của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Văn phòng Chính phủ có Văn bản số 6784/VPCP-CN ngày 23/9/2021 lấy ý kiến của các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Tư pháp và UBND tỉnh Quảng Nam để Chính phủ xem xét. Đến nay, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính và UBND tỉnh Quảng

Nam đã có ý kiến, trong đó Bộ Tài chính và UBND tỉnh Quảng Nam đồng thuận với Phương án của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Sau khi Chính phủ có ý kiến về cơ chế thực hiện đề án, Bộ Tài nguyên và Môi trường sẽ phối hợp với UBND tỉnh Quảng Nam thực hiện theo chỉ đạo.

Trên đây là ý kiến trả lời của Bộ Tài nguyên và Môi trường về vấn đề Đại biểu quan tâm. Trân trọng cảm ơn và kính chúc quý Đại biểu sức khỏe./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội (đề b/c);
- Tổng Thư ký Quốc hội;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Nam;
- Lưu: VT, VP, PC.HTg.

(Chữ ký)

BỘ TRƯỞNG

(Chữ ký)

Trần Hồng Hà

QUỐC HỘI KHÓA XV

**ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI
TỈNH QUẢNG NAM**

Số: 57 /SY-ĐDBQH

SAO Y BẢN CHÍNH

Quảng Nam, ngày 27 tháng 12 năm 2021

Nơi nhận:

- TTHĐND, UBMTTQVN tỉnh;
- Các vị ĐBQH tỉnh;
- UBND huyện Phú Ninh;
- Lưu: VT, Phòng CTQH.

**TL. TRƯỞNG ĐOÀN
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



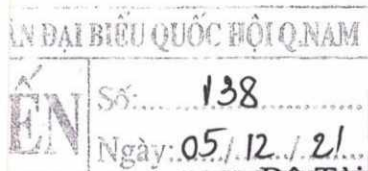
(Chữ ký)
Lê Nho Tuấn

BỘ TÀI CHÍNH**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 13687/BTC-QLCS

Hà Nội, ngày 30 tháng 11 năm 2021

V/v trả lời kiến nghị của cử tri tỉnh
Quảng Nam gửi đến trước kỳ họp
thứ 2, Quốc hội khoá XV.



Kính gửi: Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Nam.

Bộ Tài chính đã nhận được kiến của cử tri tỉnh Quảng Nam do Văn phòng Chính phủ chuyển tới tại Công văn số 8243/VPCP-QHĐP ngày 10/11/2021, nội dung kiến nghị như sau:

Nội dung kiến nghị:

Việc thực hiện quy chế tổ chức mua sắm tài sản, hàng hóa từ ngân sách nhà nước theo phương thức tập trung còn nhiều bất cập, như: nhiều sản phẩm có giá thành cao hơn so với giá cả thị trường, chất lượng kém, không đáp ứng được nhu cầu sử dụng; việc mua sắm, phân phối có lúc chưa kịp thời dẫn đến chậm trễ khi cấp phát cho các đối tượng thụ hưởng..., nhất là trên các lĩnh vực: Giáo dục, Y tế, Lao động - Thương binh và Xã hội (quà tặng cho các đối tượng chính sách...). Đề nghị tăng cường chỉ đạo kiểm tra để thực hiện tốt công tác này.

Bộ Tài chính xin trả lời như sau:

Để triển khai quy định của Luật Đấu thầu về việc mua sắm hàng hóa, dịch vụ từ ngân sách nhà nước theo phương thức tập trung, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; trong đó, quy định cụ thể danh mục tài sản mua sắm tập trung; đơn vị mua sắm tập trung; nhiệm vụ, quyền hạn của đơn vị mua sắm tập trung; nguồn kinh phí mua sắm tập trung; quy trình mua sắm tập trung tổng quát và cụ thể. Đồng thời, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 02/11/2016 về tăng cường quản lý, nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản công, Chỉ thị số 32/CT-TTg ngày 10/12/2019 về đẩy mạnh triển khai Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật; trong đó, Thủ tướng Chính phủ đã yêu cầu các Bộ, ngành, địa phương thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể để bảo đảm việc mua sắm tập trung hiệu quả, tiết kiệm, tránh thất thoát, lãng phí.

Tuy nhiên, theo phản ánh, kiến nghị của cử tri gửi tới Quốc hội khóa XV:
“Việc thực hiện quy chế tổ chức mua sắm tài sản, hàng hóa từ ngân sách nhà nước theo phương thức tập trung còn nhiều bất cập, như: nhiều sản phẩm có giá thành cao hơn so với giá cả thị trường, chất lượng kém, không đáp ứng được nhu cầu sử dụng; việc mua sắm, phân phối chưa kịp thời dẫn đến chậm trễ khi cấp phát cho các đối tượng thụ hưởng..., nhất là trên các lĩnh vực: Giáo dục, Y

tế, Lao động - Thương binh và Xã hội (quà tặng cho các đối tượng chính sách).
Đề nghị Chính phủ tăng cường chỉ đạo, kiểm tra để thực hiện tốt công tác này”.

Để khắc phục tình trạng nêu trên, Bộ Tài chính đã có Công văn số 12661/BTC-QLCS ngày 05/11/2021 đề nghị các Bộ, cơ quan Trung ương, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quan tâm chỉ đạo thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về đấu thầu, pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công về mua sắm hàng hóa, dịch vụ từ ngân sách nhà nước theo phương thức tập trung và các chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại điểm 6 Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 02/11/2016, điểm 4 Chỉ thị số 32/CT-TT ngày 10/12/2019; trong đó, lưu ý một số nội dung:

(1). Khẩn trương rà soát danh mục mua sắm tập trung thuộc thẩm quyền ban hành của Bộ, ngành, địa phương để ban hành, sửa đổi, bổ sung, bảo đảm căn cứ pháp lý theo quy định của Luật Đấu thầu, Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014, Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ. Tài sản được đưa vào danh mục mua sắm tập trung đáp ứng các điều kiện theo quy định của pháp luật và thực tế của bộ, ngành, địa phương.

(2). Ban hành hướng dẫn về tiêu chuẩn kỹ thuật và mức giá dự toán của tài sản thuộc danh mục mua sắm tập trung của Bộ, cơ quan trung ương, địa phương phù hợp với tiêu chuẩn, định mức sử dụng và nhu cầu sử dụng của cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

(3). Yêu cầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị đăng ký nhu cầu mua sắm tập trung để gửi đơn vị mua sắm tập trung tổng hợp đúng thời hạn để tổng hợp và lựa chọn nhà thầu cung cấp hàng hóa, dịch vụ đáp ứng yêu cầu về tài sản của cơ quan, đơn vị. Xử lý các trường hợp không đăng ký hoặc không đăng ký nhu cầu mua sắm tập trung đúng hạn theo quy định.

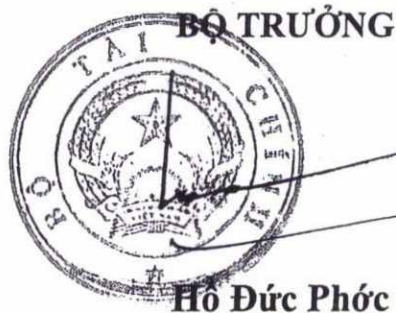
(4). Yêu cầu đơn vị mua sắm tập trung thực hiện nghiêm việc lựa chọn nhà thầu theo quy định của pháp luật về đấu thầu, bảo đảm chất lượng hàng hóa, dịch vụ và giá mua tối ưu.

(5). Tổ chức thanh tra, kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc tuân thủ quy định của pháp luật trong việc mua sắm tập trung, xử lý kịp thời, nghiêm minh các hành vi vi phạm trong mua sắm tập trung của các chủ đầu tư, đơn vị mua sắm tập trung, các nhà thầu và đơn vị quản lý, sử dụng hàng hóa, dịch vụ.

Trên đây là trả lời của Bộ Tài chính đối với kiến nghị của cử tri tỉnh Quảng Nam, trân trọng gửi tới Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Nam để trả lời cử tri./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Dân nguyện - UBTWQH;
- VPQH (Vụ Dân nguyện);
- VPCP (Vụ Quan hệ địa phương);
- Văn phòng Bộ;
- Vụ Pháp chế;
- Cục THTK (để đăng tải công TTĐT);
- Lưu: VT, QLCS(08b)



QUỐC HỘI KHÓA XV
**ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI
TỈNH QUẢNG NAM**

Số: 61 /SY-ĐĐBQH

SAO Y BẢN CHÍNH

Quảng Nam, ngày 27 tháng 12 năm 2021

Nơi nhận:

- TTTU, HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Các vị ĐBQH tỉnh;
- Sở Tài chính, Sở LĐTBXH;
- CPVP;
- Lưu: VT, Phòng CTQH.

**TL. TRƯỞNG ĐOÀN
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



Lê Nho Tuấn